

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐỒNG TÂM**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đồng Tâm, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Đính chính Phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất (đợt 22)
kèm theo Quyết định số 1924/QĐ-UBND ngày 16/12/2025
của Chủ tịch UBND xã Đồng Tâm**

ỦY BAN NHÂN DÂN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ về việc quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 138/2024/QH15 ngày 28/6/2024 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc – Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước);

Căn cứ Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án thành phần 5: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư đoạn qua tỉnh Bình Phước thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc – Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước); được Đính chính tại Quyết định số 1504/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh, Trung tâm phát triển quỹ đất chi nhánh/khu vực với cơ quan có chức năng quản lý đất đai, cơ quan tài chính và cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1924/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của UBND xã Đồng Tâm về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất và phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước) đoạn qua địa bàn xã Đồng Tâm (đợt 22);

Căn cứ Quyết định số 837/QĐ-UBND ngày 25/4/2026 của Chủ tịch UBND xã về việc phân công nhiệm vụ cụ thể Chủ tịch, các Phó chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban nhân dân xã Đồng Tâm, nhiệm kỳ 2026 -2031;

Theo đề nghị của của Trung tâm PTQĐ Chi nhánh Đồng Phú tại Công văn số 137/TTPTQĐ.CNĐP ngày 24/3/2026; đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 361/TTr-PKT ngày 07 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Đính chính các nội dung tại bảng tổng hợp phương án chi tiết kèm theo Quyết định số 1924/QĐ/-UBND (đợt 22), cụ thể như sau:

1. Nội dung:

-Số thứ tự 1 – Hộ ông Nông Văn Tâm:

+ Tại cột tờ bản đồ GPMB: Đính chính từ “TĐ 4317-2025” thành “TĐ 431-2025”.

-Số thứ tự 2 – Hộ ông Nông Văn Tâm:

+ Tại cột thông báo thu hồi: Đính chính từ “692/TB-UBND ngày 15/8/2026” thành “692/TB-UBND ngày 15/8/2025”.

+ Tại cột tờ bản đồ GPMB: Đính chính từ “TĐ 4320- 2026” thành “TĐ 431-2025”.

-Số thứ tự số 3: Hộ ông Nông Văn Tâm:

+ Tại cột thông báo thu hồi: Đính chính từ “687/TB-UBND ngày 08/8/2027” thành “687/TB-UBND ngày 08/8/2025”.

+ Tại cột tờ bản đồ GPMB: Đính chính từ “TĐ 4325- 2027” thành “TĐ 431-2025”.

+ Tại cột tiền bồi thường về cây trồng: Đính chính số tiền từ “401.242.335 đồng” thành “410.992.775 đồng”.

+ Tại cột tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ: Đính chính từ “ 2.856.434.085 đồng” thành “2.866.184.525 đồng”.

- Tại dòng tổng:

+ Tại cột tiền bồi thường cây trồng: Đính chính từ “447.847.647 đồng” thành “457.598.087 đồng”.

+ Tại cột tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ: Đính chính từ “ 3.679.437.297 đồng” thành “3.689.187.737 đồng”.

- Đính chính mục 4 của phương án bồi thường, hỗ trợ ban hành kèm Quyết định số 1924/QĐ-UBND ngày 16/12/2025, cụ thể như sau:

Từ : “4. Tổng chi phí bồi thường, hỗ trợ và chi phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ: 3.808.217.602 đồng.

(Bằng chữ: Ba tỷ tám trăm linh tám triệu hai trăm mười bảy nghìn sáu trăm linh hai đồng).

Trong đó:

a) Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ: **3.679.437.297 đồng**.

(Bằng chữ: Ba tỷ sáu trăm bảy mươi chín triệu bốn trăm ba mươi nghìn hai trăm chín mươi bảy đồng), cụ thể:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Bồi thường về đất	1.521.372.900
2	Hỗ trợ công trình xây dựng, vật kiến trúc	0
3	Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng	447.847.647
4	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm	1.710.216.750
5	Hỗ trợ ổn định đời sống	0
6	Bồi thường chi phí đầu tư vào đất	0
7	Hỗ trợ đối với đối tượng thuộc diện chính sách	0
8	Khen thưởng	0
Tổng cộng (1+2+3+4+5+6+7+8)		3.679.437.297

b) Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ:

Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ là 3,5% trên tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ (theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định số 08/2025/NĐ-UBND ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai; Điều 15 Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai), cụ thể:

Tổng chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ: $3.679.437.297 \times 3,5\% = 128.780.305$ đồng (bằng chữ: Một trăm hai mươi tám triệu bảy trăm tám mươi nghìn ba trăm linh năm đồng).

Thành:

“4. Tổng chi phí bồi thường, hỗ trợ và chi phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ: 3.818.309.308 đồng.

(Bằng chữ: Ba tỷ tám trăm mười tám triệu, ba trăm linh chín nghìn ba trăm linh tám đồng).

Trong đó:

a) Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ: **3.689.187.737 đồng**.

(Bằng chữ: Ba tỷ sáu trăm tám mươi chín triệu một trăm tám mươi bảy nghìn bảy trăm ba mươi bảy đồng), cụ thể:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Bồi thường về đất	1.521.372.900
2	Hỗ trợ công trình xây dựng, vật kiến trúc	0
3	Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng	457.598.087
4	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm	1.710.216.750
5	Hỗ trợ ổn định đời sống	0
6	Bồi thường chi phí đầu tư vào đất	0
7	Hỗ trợ đối với đối tượng thuộc diện chính sách	0
8	Khen thưởng	0
Tổng cộng (1+2+3+4+5+6+7+8)		3.689.187.737

b) Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ:

Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ là 3,5% trên tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ (theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định số 08/2025/NĐ-UBND ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai; Điều 15 Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai), cụ thể:

Tổng chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ: **3.689.187.737 đồng** x 3,5% = 129.121.571 đồng (bằng chữ: Một trăm hai mươi chín triệu, một trăm hai mươi mốt nghìn năm trăm bảy mươi mốt đồng).

2. Lý do đình chính: Theo Công văn số 137/TTPTQĐ.CNĐP ngày 24/03/2026 của Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Đồng Phú.

Điều 2. Các nội dung khác thực hiện theo Phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường Cao tốc Bắc – Nam phía Tây, đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước) đoạn đi qua xã Đồng Tâm kèm theo Quyết định số 1924/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của Chủ tịch UBND xã Đồng Tâm (đợt 22).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, đồng thời thay thế Quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 05/5/2026 của UBND xã Đồng Tâm

Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng Phòng Kinh tế, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Đồng Nai, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Đồng Phú; Trưởng ấp Phước Tân Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Phòng Văn hóa – Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của xã./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT.UBND xã;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, PKT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Chí Thường